

Chơn Thành, ngày 15 tháng 9 năm 2023

Số: 32/2023/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 07 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 124/2023/TLST- DS ngày 17 tháng 8 năm 2023 về việc : “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

1.1 *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Tuyết N , sinh năm 1972 và ông Nguyễn Thanh L; sinh năm 1970; Cùng địa chỉ cư trú: Khu phố 6, phường H , thị xã C , tỉnh Bình Phước

1.2 *Bị đơn*: Ông Trần Khánh M, sinh năm 1991; Địa chỉ: Ấp 1, xã Minh Thắng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước và bà Phạm Thị Bích Thủy, sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp 1, xã Minh Thắng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng anh Trần Khánh M và chị Phạm Thị Bích T có trách nhiệm liên đới trả cho vợ chồng bà Trần Thị Tuyết N và ông Nguyễn Thanh L số tiền nợ gốc 3.500.000.000 đồng và tiền lãi 233.333.000 đồng, tổng cộng là 3.733.333.000 đồng. Thời gian và phương thức trả nợ: Hạn chót ngày 07/10/2023 thanh toán đủ số tiền 3.733.333.000 đồng.

2.2. Về án phí sơ thẩm: Bị đơn anh Trần Khánh M và chị Phạm Thị Bích T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 53.333.330 đồng.

Nguyên đơn bà Trần Thị Tuyết N và ông Nguyễn Thanh L được trả lại số tiền tạm ứng án phí 53.636.980 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án

phí số 0012444 ngày 18/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát TX.Chơn Thành;
- Chi cục Thi hành án TX Chơn Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Thị Thu Hà